TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HS-ST
Ngày: 01-4-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Ông Nguyễn Văn Trai

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Ngọc, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Ph T Đ, sinh năm 1993 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp Q, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ph L B (đã chết) và bà Ph Th K D, sinh năm 1952; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 08 tháng 12 năm 2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Ph M T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 08 tháng 12 năm 2019, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp với Công an phường Thuận Giao tuần tra theo quy định. Khi lực lượng Công an đang tuần tra trên đường trước khu vực nhà trọ Tư Thông, địa chỉ: Số 2/118, Khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện đối tượng Ph T Đ có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, Ph T Đ thừa

nhận bản thân có sử dụng ma túy và lấy từ bên trong túi xách màu đen đang đeo trên người ra 01 gói lylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng Đ khai nhận là ma túy đá của Đ dùng để sử dụng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy giao cho lực lượng kiểm tra.

Qúa trình điều tra xác định, Đ là người nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 07 tháng 12 năm 2019, Đ mua 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa ma túy với giá 400.000 đồng của một người tên thường gọi là Mập (không rõ nhân thân, địa chỉ) ở khu vực khu dân cư Thuận Giao, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương mục đích để sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 08 tháng 12 năm 2019 thì bị Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ và lập biên bản bắt quả tang cùng tang vật gồm: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 túi xách đeo màu đen.

Tại kết luận giám định số 892/MT-PC09 ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy có trọng lượng 0,1283 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 83/CT-VKS-TA ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Ph T Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ph T Đ mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Và đề nghị xử lý vật chứng, cụ thể:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong ghi vụ số 892/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 túi xách đeo màu đen.

Tại phiên tòa: Bị cáo Ph T Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ph T Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên toà và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 08 tháng 12 năm 2019 tại trước khu vực nhà trọ Tư Thông, địa chỉ: Số 2/118, Khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương bị cáo Ph T Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Tại kết luận giám định số 892/MT-PC09 ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy có trọng lượng 0,1283 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Ph T Đ tàng trữ trái phép 0,1283 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý; gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo mua chất ma túy về cất giấu để sử dụng. Việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Loại ma túy mà bị cáo sử dụng là Methamphetamine, là một loại chất gây nghiện tổng hợp có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Hiện nay, tệ nạn hút chích ma túy đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy, bị cáo vẫn cố ý phạm tội, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư đã được niêm phong ghi vụ số 892/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bị cáo sử dụng dùng ma túy; 01 túi xách đeo màu đen là công cụ để cất giấu ma túy của bị cáo Đ nhằm thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với đối tượng bán ma túy cho Đ, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ. Do đó, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 47; Điểm s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

- Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Ph T Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Ph T Đ 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 12 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi vụ số 892/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 (một) túi xách đeo màu đen.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Bị cáo Ph T Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Phạm Thị Bạch Tuyết